TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2018/QĐST-HNGĐ	*Hòa An, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Bùi Văn K; sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm H, xã N, huyện T, Thanh Hóa

- **Bị đơn**: Chị Hoàng Thị T; sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 1, phố H, thị trấn N, tỉnh H, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn K và chị Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn K và chị Hoàng Thị T. Quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị T chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh K và chị T về việc sau khi ly hôn chị T sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Bùi Quỳnh A sinh ngày 31/3/2009 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh K và chị T về việc anh K phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng là theo tháng, kể từ tháng 11 năm 2018.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh K và chị T cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung cũng không có vay nợ chung.

- **Về án phí:** Anh K và chị T mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Anh K phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung. Anh K tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của chị T với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AB/2012/02319 ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nay, xác nhận anh K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn Nước Hai;
- Lưu án văn;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã kí)

Nguyễn Thị Dong